

Số: 226/2022/QĐST-HNGĐ

H, ngày 21 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 372/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa :

Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc Ch – Sinh năm 1993

Bị đơn: Bà Phạm Thị Đ – Sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Tổ 7, Thôn 5, xã Hàm Liêm, huyện H, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Ngọc Ch và bà Phạm Thị Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

- Về nuôi con:

Bà Phạm Thị Đ được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trần Ngọc Nhân – Sinh ngày 04/6/2015 và không yêu cầu ông Ch cấp dưỡng nuôi con vì bà đủ điều kiện nuôi con.

Ông Trần Ngọc Ch đồng ý thỏa thuận để cho bà Phạm Thị Đ được tiếp tục nuôi dưỡng con tên Trần Ngọc Nhân – Sinh ngày 04/6/2015.

- Về mức cấp dưỡng và phương thức nuôi con:

Ông Trần Ngọc Ch được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Trần Ngọc Ch tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Chín 150.000đồng do ông Chín đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0010857 ngày 08/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Bà Phạm Thị Đ không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị M